

Số: /TB- BNN-VP

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Thứ trưởng Phùng Đức Tiến tại Hội nghị phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Ngày 03 tháng 10 năm 2024, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT) đã tổ chức “Hội nghị phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2024 và kế hoạch năm 2025”. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Phùng Đức Tiến, Cục trưởng Cục Thú y Nguyễn Văn Long và Cục trưởng Cục Thủy sản Trần Đình Luân chủ trì Hội nghị. Tham dự Hội nghị có đại diện Lãnh đạo, chuyên viên Ủy ban Nhân dân tỉnh, Văn phòng Bộ, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Cục Thủy sản, Cục Thú y và các đơn vị trực thuộc Cục Thú y, Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, các Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I, II và III, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Đại học Cần Thơ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy sản, Trung tâm khuyến nông các tỉnh, đại diện một số hiệp hội, hội, doanh nghiệp, Báo Nông nghiệp Việt Nam và các phóng viên cơ quan thông tấn báo chí.

Sau khi Cục Thú y, Cục Thủy sản, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, các Viện nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I, II, III và trường Đại học Cần Thơ, Học viện Nông nghiệp Việt Nam báo cáo với Thứ trưởng và Hội nghị về công tác phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản, công tác sản xuất giống thủy sản và nuôi trồng thủy sản, giới thiệu các mô hình sản xuất thủy sản an toàn và hiệu quả, chia sẻ các kết quả quan trắc môi trường, nghiên cứu về bệnh và phòng trị bệnh trên động vật thủy sản; đồng thời trên cơ sở ý kiến phát biểu, thảo luận của đại diện các địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản, Thứ trưởng Phùng Đức Tiến kết luận như sau:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá cao Cục Thú y, Cục Thủy sản và các đơn vị có liên quan đã phối hợp, tổ chức tốt Hội nghị này; các báo cáo tham luận về công tác quản lý dịch bệnh, sản xuất, nuôi trồng thủy sản, kết quả nghiên cứu về dịch bệnh thủy sản, quan trắc môi trường, các ý kiến góp ý, thảo luận của đại biểu... rất sát thực tiễn, thông tin cập nhật, bao quát và tương đối toàn diện, góp phần hỗ trợ tích cực cho công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản kịp thời, sản xuất an toàn, hiệu quả; đặc biệt đã phân tích, làm rõ những khó khăn, tồn tại, bất cập trong công tác quản lý. Chỉ đạo sản xuất, nghiên cứu khoa học và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy: Biến đổi khí hậu, thời tiết ngày càng phức tạp, theo hướng cực đoan, đặc biệt là hậu quả nặng nề do cơn bão Yagi (Bão số 3) gây ra; trong khi đó nuôi thủy sản nhỏ lẻ còn chiếm tỷ trọng lớn, hạ tầng vùng nuôi chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn sản xuất; thiếu các vùng sản xuất thủy sản chuyên canh bảo đảm an toàn sinh học và thiếu các cơ sở, chuỗi sản xuất an toàn dịch bệnh, nhất là trong hoạt động sản xuất, ương dưỡng con giống thủy sản chất lượng, sạch bệnh; môi trường nước phục vụ nuôi trồng thủy sản bị ô nhiễm; nhiều tác nhân gây bệnh nguy

hiểm đang lưu hành rộng khắp (trong môi trường nước, trong các loài thủy sản hoang dã) tại các vùng nuôi, thường trực nguy cơ bùng phát dịch bệnh thủy sản, góp phần làm tăng chi phí sản xuất và tăng nguy cơ lạm dụng kháng sinh, hóa chất khử trùng trong nuôi trồng thủy sản; một số địa phương còn thiếu sự phối hợp đồng bộ trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức phòng, chống dịch bệnh thủy sản, quản lý nuôi trồng thủy sản, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, phổ biến và nhân rộng các mô hình nuôi an toàn, hiệu quả,... do vậy, Thủ tướng Phùng Đức Tiến đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các địa phương và tổ chức cá nhân có liên quan phải rà soát, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khó khăn nêu trên nhằm, triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp theo đúng quy định của pháp luật, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ và hướng dẫn chuyên môn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, thủy sản, khuyến ngư, trong đó lưu ý một số nội dung sau đây:

1. Cục Thú y

a) Chủ trì, phối hợp với Cục Thủy sản xây dựng, chỉ đạo các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, thủy sản địa phương triển khai đồng bộ các chương trình giám sát dịch bệnh và quan trắc môi trường. Trên cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường và dữ liệu về dịch bệnh, giám sát dịch bệnh đưa ra các dự báo, cảnh báo kịp thời cho người nuôi;

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, các Viện nghiên cứu, trường Đại học về thủy sản xây dựng tài liệu hướng dẫn phòng chống dịch bệnh thủy sản hiệu quả, xây dựng các vùng sản xuất, nuôi thủy sản an toàn sinh học; áp dụng những giải pháp công nghệ, các mô hình nuôi hiệu quả nhằm hạn chế thiệt hại cho người nuôi;

c) Tiếp tục thành lập các đoàn công tác đến từng địa phương trọng điểm về sản xuất thủy sản giống, nuôi thương phẩm để hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh, báo cáo số liệu dịch bệnh của các địa phương; thành lập các đoàn kiểm tra, thanh tra công tác kiểm dịch, đánh giá, chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh, quản lý kinh doanh, sử dụng thuốc thú y trong nuôi trồng thủy sản;

d) Tham mưu, trình Bộ thành lập hội đồng tư vấn chuyên môn về thú y thủy sản (*gồm các nhà quản lý, nhà khoa học, doanh nghiệp, đại diện một số hội và hiệp hội thủy sản*) để đề xuất những chính sách, giải pháp cụ thể về sản xuất, phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững, thân thiện môi trường (*sử dụng chế phẩm sinh học, dược liệu nâng cao sức đề kháng, tăng miễn dịch cho động vật thủy sản*), ngăn ngừa mầm bệnh phát tán rộng khắp vùng nuôi, đủ sức cạnh tranh trên trường quốc tế;

đ) Tiếp tục tổ chức triển khai các hoạt động giám sát chủ động dịch bệnh, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh theo các chương trình, kế hoạch của Bộ và các địa phương;

e) Chủ trì, phối hợp với các địa phương, các Viện, trường, doanh nghiệp, hiệp hội liên quan và các tổ chức quốc tế để tổ chức nghiên cứu, đánh giá, đề xuất các giải pháp phòng, chống bệnh đặc biệt bệnh do Vi bào tử trùng (EHP) trên tôm và một số bệnh mới nổi (TPD...) có nguy cơ xâm nhiễm vào Việt Nam.

2. Cục Thủy sản

a) Chỉ đạo cơ quan quản lý chuyên ngành thủy sản các tỉnh, trên cơ sở đặc điểm điều kiện tự nhiên, khí tượng, thủy văn tại địa phương, xây dựng và hướng dẫn cụ thể về mùa vụ nuôi, mô hình nuôi, các quy trình nuôi (xử lý nước, con giống, thức ăn,

khoáng chất, vitamin, chế phẩm, hóa chất, thuốc thú y thủy sản,...) và quản lý ao nuôi, quy trình xử lý ao nuôi, tăng cường công tác quan trắc môi trường bảo đảm phù hợp với thực tiễn của địa phương, hạn chế thiệt hại cho người nuôi;

b) Rà soát, chỉ đạo, hướng dẫn kế hoạch sản xuất, phục hồi hoạt động nuôi trồng thủy sản của từng địa phương nhất là định hướng sản xuất, nuôi tại các tỉnh không bị thiệt hại do bão, mưa lũ nhằm tăng cường hỗ trợ, bù đắp lượng thiếu hụt của các tỉnh phía Bắc để đảm bảo kế hoạch sản xuất của năm đã đề ra;

c) Tiếp tục thành lập các đoàn công tác đến từng địa phương để hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý sản xuất, ương dưỡng thủy sản giống, tổ chức nuôi thương phẩm, quản lý thức ăn thủy sản, hóa chất, chế phẩm cải tạo môi trường,.. theo đúng quy định của pháp luật về thủy sản. Đồng thời chỉ đạo cơ quan quản lý chuyên ngành thủy sản các tỉnh chủ động phối hợp với cơ quan quản lý thú y thủy sản các tỉnh triển khai hiệu quả, đồng bộ hoạt động quan trắc môi trường và giám sát dịch bệnh, xây dựng cơ sở dữ liệu chính xác, cập nhật nhằm hướng dẫn người nuôi chủ động ứng phó các diễn biến bất thường của thời tiết và ngăn chặn nguy cơ dịch bệnh xảy ra.

3. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Cục Thú y, Cục Thủy sản và các viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo về thủy sản tổng hợp các kết quả đề tài nghiên cứu khoa học để chuyển giao cho sản xuất phục vụ người nuôi trồng thủy sản; xem xét, đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học mới, tập trung vào các giải pháp kỹ thuật (*xử lý môi trường, mô hình nuôi an toàn sinh học, quy trình nuôi, quy trình phòng, chống dịch bệnh*) để phục vụ phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững; các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học phải gắn với doanh nghiệp để ứng dụng vào thực tiễn sản xuất; ưu tiên các nhiệm vụ nghiên cứu giải pháp phòng, chống nguy hiểm, gây thiệt hại nhiều, bệnh mới nổi, bệnh mới có nguy cơ xâm nhiễm vào trong nước.

4. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

a) Tổng kết các mô hình khuyến ngư, rà soát xây dựng tiêu chí nhằm hướng dẫn các địa phương nhân rộng, phát triển vùng nguyên liệu an toàn sinh học; an toàn trong mưa bão;

b) Phối hợp với Cục Thủy sản và Cục Thú y xây dựng các tài liệu hướng dẫn người nuôi chủ động phòng chống dịch bệnh hiệu quả, phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững.

5. Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố

a) Rà soát các chương trình, kế hoạch về phát triển nuôi trồng thủy sản, phòng chống dịch bệnh thủy sản của địa phương; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí để triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, bảo đảm mục tiêu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và PTNT;

b) Chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan quản lý chuyên môn thú y, thủy sản, khuyến ngư của địa phương xem xét, rà soát số liệu thực tế về sản xuất giống và nuôi thương phẩm, hình thức nuôi, tình hình thiệt hại, dịch bệnh, báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác theo đúng quy định; chấn chỉnh công tác thống kê, báo cáo số liệu về sản xuất, thiệt hại, dịch bệnh thủy sản theo quy định, đặc biệt tại cấp ấp, xã, huyện; tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm để xác định chính xác nguyên nhân gây chết thủy sản, thiệt hại thực tế tại các vùng nuôi của địa phương;

c) Tiếp tục tổ chức triển khai các hoạt động quan trắc, cảnh báo môi trường, giám sát chủ động dịch bệnh, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh theo các chương trình, kế hoạch của địa phương; định kỳ hoặc đột xuất hướng dẫn, cảnh báo môi trường, nguy cơ dịch bệnh để người nuôi trồng thủy sản chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác thú y thủy sản tại địa phương;

d) Tăng cường áp dụng các kết quả nghiên cứu, các hướng dẫn kỹ thuật xây dựng vùng an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Xây dựng ban hành các giải pháp đồng bộ, phù hợp với địa phương; củng cố cơ sở hạ tầng các vùng nuôi sẵn sàng ứng phó với thiên tai và dịch bệnh.

đ) Đề xuất Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí kinh phí, chỉ đạo áp dụng các giải pháp kỹ thuật đồng bộ về thú y, thủy sản để cung cấp nguyên liệu chất lượng cho sản xuất, xuất khẩu, giữ vững thương hiệu, uy tín cho thủy sản nói chung và ngành tôm, cá tra của Việt Nam nói riêng; đặc biệt đối với các tỉnh trọng điểm về tôm, cá tra như: Ninh Thuận, Bình Thuận (vùng trọng điểm sản xuất tôm giống); Khánh Hòa (vùng trọng điểm nuôi tôm hùm); Sóc Trăng, Bạc Liêu, Trà Vinh (vùng trọng điểm về nuôi tôm công nghiệp); Đồng Tháp, Vĩnh Long, An Giang (trọng điểm về sản xuất và nuôi cá tra).

6. Các Hiệp hội, hội, doanh nghiệp

Chủ động áp dụng các giải pháp, tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; tuân thủ các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Bộ và UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT, cơ quan chuyên ngành thú y, thủy sản của Trung ương và địa phương để phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững, cạnh tranh và bảo vệ thương hiệu, uy tín cho thủy sản của Việt Nam.

Bộ Nông nghiệp và PTNT thông báo để các cơ quan, đơn vị biết và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Thứ trưởng Phùng Đức Tiến (để b/c);
- Chánh Văn phòng;
- Thanh tra Bộ;
- Vụ KH, CN & MT;
- Cục Thủy sản (để t/h);
- Cục Thú y và các đơn vị thuộc Cục (để t/h);
- Các Viện NCNTTS I, II và III (để t/h);
- Trung tâm Khuyến nông Quốc gia;
- Sở NN&PTNT, Chi cục CN&TY, Chi cục TS, Trung tâm Khuyến nông các tỉnh, TP (để t/h);
- Lưu: VT, TH.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Xuân Chinh